Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 6305.33

Mã HS	6305.33
Mô tả hàng hóa	Bao và túi, loại dùng để đóng gói hàng / - Từ vật liệu dệt nhân tạo: / - - Loại khác, từ dải polyetylen hoặc dải polypropylen hoặc dạng tương tự:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	07/11/2026 21:16:58
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/630533/

3 dòng thuế thuộc 6305.33

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
6305.33.10	Bao và túi, loại dùng để đóng gói hàng / - Từ vật liệu dệt nhân tạo: / - - Loại khác, từ dải polyetylen hoặc dải polypropylen hoặc dạng tương tự: / - - - Dệt kim hoặc móc	kg/chiếc	18%	12%	8 / 10 (nhiều mức)
6305.33.20	Bao và túi, loại dùng để đóng gói hàng / - Từ vật liệu dệt nhân tạo: / - - Loại khác, từ dải polyetylen hoặc dải polypropylen hoặc dạng tương tự: / - - - Bằng sợi dệt dạng dải hoặc tương tự	kg/chiếc	18%	12%	8 / 10 (nhiều mức)
6305.33.90	Bao và túi, loại dùng để đóng gói hàng / - Từ vật liệu dệt nhân tạo: / - - Loại khác, từ dải polyetylen hoặc dải polypropylen hoặc dạng tương tự: / - - - Loại khác	kg/chiếc	18%	12%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.